TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **TP. CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79 /2023/HNGĐ–ST
Ngày: 24- 8 - 2023.
V/v "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Viết Ngoan**
2. Bà **Trần Thúy Kiên**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hằng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ*:** Không tham gia phiên tòa theo quy định pháp luật.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 139/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023, về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự :

1. Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Mỹ X** – sinh năm 1991
Cư trú: Kv P, P.T, Q. T, Tp ..
2. Bị đơn: Ông **Phạm Tuấn K** – sinh năm 1986
Cư trú: Khu vực T, P.T, Q. T, Tp ..

(Các đương sự đều xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Trương Thị Mỹ X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị X và anh K trước đây do tự tìm hiểu và tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường T ngày 30/11/2020 . Vợ chồng chung sống gần được 04 năm nhưng không hạnh phúc. Anh K thường đi đánh bài và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác ở bên ngoài, không quan tâm lo lắng cho vợ con, chị X nhiều lần khuyên can

chồng nhưng vẫn không thay đổi. Từ đó tình cảm vợ chồng rạn nứt, không còn hạnh phúc. Nhận thấy không thể tiếp tục duy trì đời sống vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị X yêu cầu giải quyết cho ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị X và anh K chung sống có 01 người con chung là cháu Phạm Minh Đ – sinh ngày 02/4/2021. Khi ly hôn, chị X yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ đến trưởng thành, không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Phạm Tuấn K dù đã được Toà án triệu tập nhiều lần nhưng không đến tham gia tố tụng. Tuy nhiên anh K có gửi đơn xin giải quyết vắng mặt, đồng thời có trình bày nguyện vọng muốn được hàn gắn tình cảm với chị X để gia đình được đoàn tụ, nếu chị X kiên quyết ly hôn thì anh K yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Phạm Minh Đ và không yêu cầu chị X phải cấp dưỡng nuôi con. Quá trình chung sống với chị X, anh K xác định không có tài sản chung và nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị X và anh K là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị X khởi kiện xin ly hôn, và có yêu cầu giải quyết vấn đề nuôi con. Đây là quan hệ pháp luật về *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"*. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Quá trình nhận đơn khởi kiện, thụ lý giải quyết vụ án đúng theo thẩm quyền. Bị đơn vắng mặt không tham gia tố tụng, do đó vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khi đưa vụ án ra xét xử, nguyên đơn, bị đơn có gửi đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp theo khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về hôn nhân: Nhận thấy hôn nhân giữa chị X và anh K là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có giải pháp gì để khắc phục, nên mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng. Qúa trình giải quyết vụ án, anh K dù được

tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn không đến tham gia tố tụng, cho thấy anh bỏ mặc sự việc hôn nhân của mình, không có tha thiết hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Chị X thì vẫn cương quyết xin ly hôn. Vì vậy, nghĩ nên chấp nhận cho ly hôn là phù hợp.

[3.2] Về con chung: Chị X và anh K có 01 con chung là cháu Phạm Minh Đ – sinh ngày 02/4/2021. Khi ly hôn, chị X yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, cháu Đ hiện chưa đến 36 tháng tuổi và đang do chị X trực tiếp nuôi dưỡng. Để ổn định cuộc sống, sinh hoạt của cháu, cần giao cháu cho chị X tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với hoàn cảnh hiện tại, nếu sau này điều kiện hoàn cảnh thay đổi thì các đương sự cũng có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì lợi ích của người con.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha mẹ đối với người con nhằm đảm bảo cho con có điều kiện được sống tốt. Tuy nhiên, chị X không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó, không buộc anh K cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu, nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì sẽ giải quyết trong vụ án khác.

[4] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị X phải chịu án phí là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5; 28; 35; 39; 147; 207; 228; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 56; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết Số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, qản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trương Thị Mỹ X và anh Phạm Tuấn K.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Minh Đ – sinh ngày 02/4/2021 cho chị X tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh K không ai được cản trở. Chị X, anh K có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trương Thị Mỹ X phải nộp 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0003951 ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ. Công nhận chị X đã nộp xong án phí.

Các đương sư được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Kiệt